

CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH  
Số: 887/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nam Định, ngày 10 tháng 5 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;*  
*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh;*  
*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 20/5/2020;*

*Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Ninh được tổ chức vào ngày 20/5/2020 với sự tham dự của 87 cổ đông, sở hữu/ đại diện/ ủy quyền 1.427.159 cổ phần, chiếm 94,5% vốn điều lệ Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh. Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau:*

**QUYẾT NGHỊ;**

**Điều 1: Thông qua các báo cáo của Công ty.**

- Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2020 của Hội đồng quản trị.

- Báo cáo hoạt động tài chính năm 2019 và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2020.

- Báo cáo của hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.

- Báo cáo hoạt động tài chính năm 2019 đã kiểm toán.

**Điều 2: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.**

2.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2019:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2019 theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so với 2018	Tỷ lệ % so với NQ
1	Tổng sản lượng	134.696,35	133.817,59	141.746,610	106%	105%
-	Sản phẩm SCTX tháng 12/2017		10.978,82			

-	Sản phẩm SCTX	120.156,22	109.856,51	120.495,782	110%	100%
-	SXKD khác	14.540,13	12.982,26	21.250,828	164%	146%
2	Tổng doanh thu và thu nhập	122.451,23	122.801,75	129.504,88	105%	106%
-	DT SCTX T12/2017 ghi nhận 2018		9.980,75			
-	Doanh thu và thu nhập khác	122.451,23	112.821,00	129.504,88		
+	Doanh thu công ích	109.232,93	99.869,55	109.541,62	110%	100%
+	DT SXKD khác	13.218,30	11.802,05	19.318,93	164%	146%
+	DT tài chính và Thu nhập khác		1.149,40	644,325	56%	
4	Lợi nhuận trước thuế		371,771	173,014	47%	
5	Lợi nhuận sau thuế	90	80,863	90,622	112%	101%
6	Thu nhập NLD	8,07	7,36	8,112	110,2%	100,5%
7	Tỷ lệ cổ tức	0		0		

2.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020:

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020 (tr.đ)	Thực hiện năm 2019 không có giá trị ray dự án (tr.đ)	Tỷ lệ KH 2020/ TH 2019
1	Tổng sản lượng	168.289	141.746,610	118,7%
2	Tổng doanh thu và thu nhập	152.990	129.504,880	118,1%
2.1	Doanh thu công ích	122.990	109.541,620	112,27%
2.2	Doanh thu ngoài công ích	30.000	19.318,935	155,28%
2.3	Doanh thu tài chính và thu nhập khác		644,325	
3	Lợi nhuận sau thuế	100	90,622	110%
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2020 (%)	0	0	
5	Thu nhập bình quân người lao động (tr.đồng/người/tháng)	8,517	8,112	105%

**Điều 3: Thông qua tiền lương, thù lao, lao động thực hiện năm 2019 và kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2020:**

3.1. Thông qua tiền lương, thù lao, lao động thực hiện năm 2019:

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
1	Tổng quỹ lương Công ty không có ăn ca	595,7	55.628.496.000
-	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách	5,7	1.289.494.000
-	Quỹ lương người lao động	590	54.339.000.000
2	Tiền lương bình quân người lao động (đồng/người/tháng)		7.675.000
3	Quỹ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát	4	110.256.000

3.2. Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, lao động năm 2020:

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
1	Tổng quỹ lương Công ty không có ăn ca	610	59.840.508.000
-	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách	7	1.532.820.000
-	Quỹ lương người lao	603	58.307.688.000
2	Tiền lương bình quân người lao động (đồng/người/tháng)		8.058.000
3	Quỹ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát	4	114.000.000

**Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch lợi nhuận năm 2020.**

4.1 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	Mã số 60-KQKD	90.622.299	
2	Chia cổ tức bằng tiền	(VDLx 0%)	0	
3	Quỹ đầu tư phát triển	0% LNST	0	
4	Lợi nhuận còn lại		90.622.299	
5	Quỹ khen thưởng	50%LNCL	45.311.149	
6	Quỹ phúc lợi	50%LNCL	45.311.150	

#### 4.2 Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 quyết định.

#### **Điều 5: Thông qua công tác kiểm toán BCTC năm 2020.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 6: Thông qua công tác đầu tư năm 2020.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2020 theo quy định.

#### **Điều 7: Điều khoản thi hành:**

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

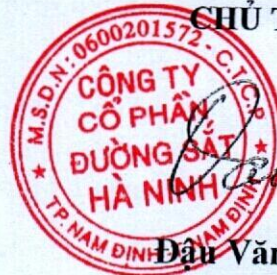
Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 20/5/2020 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội./.

#### **Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội(b/c);
- HĐQT Tổng công ty ĐSVN (b/c);
- HĐQT; BKS; Ban Giám đốc (t/h);
- Website; các phòng, đơn vị (t/h);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đào Văn Long**

*Nam Định, ngày 20 tháng 5 năm 2020*

**BIÊN BẢN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ NINH**

Hôm nay, vào hồi 7h30' ngày 20/5/2020, tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh, địa chỉ số 19/124 đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, TP. Nam Định đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh (sau đây gọi tắt là Đại hội).

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

**Ông Nguyễn Văn Dũng** thay mặt ban tổ chức giới thiệu thành phần tham dự Đại hội gồm có:

**1. Về phía Tổng công ty ĐSVN:**

- Ông: **Hoàng Gia Khánh** - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN.

Cùng các ông bà Đại diện cho lãnh đạo, chuyên viên các ban của Tổng công ty ĐSVN;

**2. Về phía Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh:**

- Ông **Đậu Văn Long** - Chức vụ: Bí thư đảng ủy Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Ông **Đỗ Hồng Sơn** - Chức vụ: Phó bí thư đảng ủy Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

- Ông **Nguyễn Văn Dũng** - Chức vụ: Ủy viên Ban thường vụ đảng ủy Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc, Chủ tịch công đoàn Công ty.

Cùng các ông bà lãnh đạo Công ty; Trưởng phó các phòng nghiệp vụ, chi nhánh XLCT, các đội đường sắt, đơn vị trong toàn Công ty và sự có mặt của 87 Cổ đông sở hữu, đại diện có mặt tại Đại hội.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN:**

**I. Phần khai mạc:**

**1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:**

Đại hội đã nghe ông **Trần Anh Nguyên** - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

**2. Bầu Đoàn chủ tịch.**

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn chủ tịch và Chủ tọa để tiến hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch:

2.1 Ông **Đậu Văn Long**

- Chủ tịch HĐQT

2.2 Ông **Đỗ Hồng Sơn**

- Thành viên HĐQT

2.3 Ông **Nguyễn Văn Dũng**

- Thành viên HĐQT

Chủ tọa là ông **Đậu Văn Long**

- Chủ tịch HĐQT.

### 3. Bầu ban thư ký:

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký gồm:

- 3.1 Ông Trần Anh Dũng - Trưởng ban  
3.2 Bà Đặng Thị Nguyệt - Thành viên

### 4. Thông qua chương trình nghị sự và quy chế tổ chức đại hội:

Sau khi nghe Ban tổ chức Đại hội công bố Chương trình nghị sự và quy chế tổ chức đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua.

## II. Nội dung chính của Đại hội.

### 1. Thông qua Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2020.

Đại hội đã nghe ông Đậu Văn Long - Chủ tịch HĐQT thông qua Báo cáo công tác quản trị, điều hành trong năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ quản trị, điều hành năm 2020.

### 2. Thông qua Báo cáo hoạt động tài chính:

Đại hội đã nghe bà Trần Thị Kịm Thoa - Kế toán trưởng Công ty thông qua Báo cáo hoạt động tài chính năm 2019 và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2020.

### 3. Báo cáo của Ban kiểm soát:

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Nhung - Trưởng Ban kiểm soát thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2020.

### 4. Đại hội thảo luận. không có ý kiến nào.

### 5. Đại diện Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam phát biểu tại Đại hội.

Ông Hoàng Gia Khánh- Phó Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN đã có ý kiến chỉ đạo tại Đại hội.

### 6. Thông qua tờ trình của HĐQT.

Đại hội đã nghe ông Đậu Văn Long thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị.

### 7. Kết quả biểu quyết tại Đại hội:

Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết) thông qua các báo cáo và các chỉ tiêu sau:

#### 7.1. Biểu quyết thông qua tờ trình và các báo cáo tại đại hội.

##### Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.431.959 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 3.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,24%.

**7.2. Biểu quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.**

**7.2.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2019:**

TT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2019 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so với 2018	Tỷ lệ % so với NQ
1	Tổng sản lượng	134.696,35	133.817,59	141.746,610	106%	105%
-	Sản phẩm SCTX tháng 12/2017		10.978,82			
-	Sản phẩm SCTX	120.156,22	109.856,51	120.495,782	110%	100%
-	SXKD khác	14.540,13	12.982,26	21.250,828	164%	146%
2	Tổng doanh thu và thu nhập	122.451,23	122.801,75	129.504,88	105%	106%
-	DT SCTX T12/2017 ghi nhận 2018		9.980,75			
-	Doanh thu và thu nhập khác	122.451,23	112.821,00	129.504,88		
+	Doanh thu công ích	109.232,93	99.869,55	109.541,62	110%	100%
+	DT SXKD khác	13.218,30	11.802,05	19.318,93	164%	146%
+	DT tài chính và Thu nhập khác		1.149,40	644,325	56%	
4	Lợi nhuận trước thuế		371,771	173,014	47%	
5	Lợi nhuận sau thuế	90	80,863	90,622	112%	101%
6	Thu nhập NLĐ	8,07	7,36	8,112	110,2%	100,5%
7	Tỷ lệ cổ tức	0		0		

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.435.359 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

**7.2.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020:**

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020 (tr.đ)	Thực hiện năm 2019 không có giá trị ray dự án (tr.đ)	Tỷ lệ KH 2020/ TH 2019
1	Tổng sản lượng	168.289	141.746,610	113,7%
2	Tổng doanh thu và thu nhập	152.990	129.504,880	113,1%
2.1	Doanh thu công ích	122.990	109.541,620	112,27%
2.2	Doanh thu ngoài công ích	30.000	19.318,935	155,28%
2.3	Doanh thu tài chính và thu nhập khác		644,325	
3	Lợi nhuận sau thuế	100	90,622	110%
4	Tỷ lệ cổ tức năm 2020 (%)	0	0	
5	Thu nhập bình quân người lao động	8,517	8,112	105%

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.435.359 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

**7.3. Biểu quyết thông qua tiền lương, thù lao, lao động thực hiện năm 2019 và kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2020.**

**7.3.1. Thông qua tiền lương, thù lao, lao động thực hiện năm 2019:**

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
1	Tổng quỹ lương Công ty không có ăn ca	595,7	55.628.496.000
-	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách	5,7	1.289.494.000
-	Quỹ lương người lao động	590	54.339.000.000
2	Tiền lương bình quân người lao động (đồng/người/tháng)		7.675.000
3	Quỹ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát	4	110.256.000



**Kết quả biểu quyết:**

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.435.359 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

**7.3.2 Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, lao động năm 2020:**

TT	Nội dung	Số lượng lao động (người)	Tổng tiền (đ)
1	Tổng quỹ lương Công ty không có ăn ca	610	59.840.508.000
-	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách	7	1.532.820.000
-	Quỹ lương người lao	603	58.307.688.000
2	Tiền lương bình quân người lao động (đồng/người/tháng)		8.058.000
3	Quỹ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát	4	114.000.000

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.435.359 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

**7.4. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch lợi nhuận năm 2020:****7.4.1 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:**

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	Mã số 60-KQKD	90.622.299	
2	Chia cổ tức bằng tiền	(VDLx 0%)	0	
3	Quỹ đầu tư phát triển	0% LNST	0	
4	Lợi nhuận còn lại		90.622.299	
5	Quỹ khen thưởng	50%LNCL	45.311.149	
6	Quỹ phúc lợi	50%LNCL	45.311.150	

**Kết quả biểu quyết:**

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.435.359 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

#### 7.4.2 Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 quyết định.

##### Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.435.359 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

#### 7.5. Biểu quyết thông qua công tác kiểm toán BCTC năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

##### Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.435.359 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

#### 7.6. Biểu quyết thông qua công tác đầu tư năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2020 theo quy định.

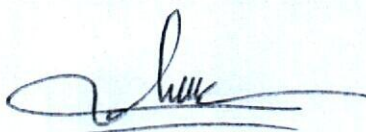
##### Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.435.359 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%;
- + Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;
- + Có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

Biên bản được lập vào hồi 9h10 ngày 20/5/2020, ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Ninh kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản được đọc lại và biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Anh Dũng**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đào Văn Long**